TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2024/HS-ST
Ngày: 15-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đại
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lê Thị Tuyết Minh.
2. Bà Trần Thị Yến Nhi.

Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Chuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa: Ông Trương Hoàng Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2024/TLST - HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 107/2024/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2024, đối với bị cáo:

Chềnh A S, sinh năm 1977, tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 2, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chềnh A G, sinh năm 1959 và bà Mạc Lan Ph1, sinh năm 1959; vợ: Tô Thị Ngọc V, sinh năm 1975 (đã ly hôn), con: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2004

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/02/2024 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Phú (Có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp cho bị hại Chiềnh Sý N:* Chị Nguyễn Thị Phúc V, sinh năm 1981; địa chỉ: Số 208/17 Tổ 5, khu phố 9, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Chềnh A G, sinh năm 1959 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp 2, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai

- *Người làm chứng:*

1. Vòng Say L, sinh năm 1965 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn 15, xã W, huyện R', tỉnh Đắk Nông

2. Chềnh Sí Ph2, sinh năm 1991 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp 2, xã Ph, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chềnh A S và Chiềnh Sý N có mối quan hệ là họ hàng quen biết với nhau. Buổi trưa ngày 18/02/2024, Chềnh A S, Chiềnh Sý N và một số người thân trong gia đình ăn cơm tại nhà ông Chềnh A G (bố ruột của S) thuộc ấp 1, xã C, huyện T2, tỉnh Đồng Nai. Sau khi cùng nhau ăn cơm xong mọi người đi làm việc khác còn lại S và N ngồi uống bia nói chuyện với nhau. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Chềnh A S hỏi N về chuyện hợp đồng thuê đất giữa N và ông G thì N nói S không đủ tuổi để hỏi chuyện, cho rằng N đã say nên S đổ 02 ly bia trên bàn rồi yêu cầu N đi về nhưng N không đồng ý nên hai bên xảy ra mâu thuẫn dẫn đến cự cãi, xô đẩy nhau qua lại. Lúc này ông G đang tưới cây ngoài vườn nghe hai người cãi nhau nên chạy vào căn ngăn rồi dẫn ông N đi về nhưng ông N không chịu về mà quay lại tiếp tục cự cãi, xô đẩy với S. Trong quá trình xô đẩy nhau thì Chiềnh Sý N bị Chềnh A S xô ngã ngửa đập đầu xuống nền xi măng dẫn đến bị thương tích. Sau đó ông Chiềnh Sý N được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán và chuyển lên bệnh viện Chợ Rẫy Thành phố Hồ Chí Minh đến tối ngày 19/02/2024 thì chết tại Bệnh viện Chợ Rẫy.

Sau khi sự việc xảy ra Chềnh A S đến cơ quan công an đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Hậu quả: Tại Bản kết luận giám định tử thi số 080/KLGĐTT-TTPYĐN ngày 18/03/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai xác định nguyên nhân chết của Chiềnh Sý N là do: "Chấn thương sọ não gây nứt sọ thái dương chẩm phải và xương đá phải, tụ máu ngoài màng cứng vùng thái dương chẩm phải, tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải tầng sọ giữa và sàn sọ trước. Chảy máu màng mềm lan tỏa hai bán cầu phải > trái, dập não thái dương phải và trán hai bên, xóa các nếp não, phù não. Nồng độ ethanol trong máu toàn phần: 0,07 mg/100ml (theo quyết định 320/QĐ-BYT ngày 23/01/2024, trị số bình thường < 50,23 mg/100ml). Vi thể: xuất huyết màng mềm + dập não hoại tử tế bào thần kinh + phù não; phù phổi cấp, xuất huyết dưới nội tâm mạc + Hoại tử cơ tim do tăng co + xung huyết đa tạng."

Ngày 14/5/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung. Tại bản kết luận giám định cơ chế tổn thương qua hồ sơ số 0453/KLGĐCC-TTPYĐN ngày 28/05/2024 của Trung pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận: "Bầm tím vùng giữa chẩm kích thước 09x6,5 cm ở giữa có vết xây xát da kích thước 01x1,5 cm; tụ máu da cơ vùng chẩm và thái dương phải vùng chẩm và thái dương phải diện rộng kích thước 15x10 cm; nứt sọ thái dương chẩm phải và xương đá phải; tụ máu ngoài màng cứng vùng thái dương chẩm phải khoảng 150 gram; tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải tầng sọ giữa và sàn sọ trước; chảy máu màng mềm lan tỏa hai bán cầu phải > trái; dập não thái dương phải ; xóa các nếp não, phù não. Tổn thương này do vật tày tác động vùng chẩm giữa – thái dương phải với lực rất mạnh gây tổn thương xương sọ, tổ chức trong hộp sọ và gây tổn thương dập não vùng trán hai bên (tổn thương đối bên) hoặc vùng chẩm giữa – thái dương phải va đập rất mạnh vào vật

tày có diện phù hợp khi đầu nạn nhân di động (như nạn nhân ngã đầu nạn nhân rơi tự do) gây tổn thương xương sọ, tổ chức trong hộp sọ và gây tổn thương dập não vùng trán hai bên (tổn thương đối bên). Tại vùng trán hai bên của nạn nhân Chiềnh Sý N không có tác động ngoại lực nào, không ghi nhận tổn thương da xương bên ngoài vùng trán."

Tại bản cáo trạng số 93/CT-VKS-HS ngày 03/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Chềnh A S về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các dấu hiệu phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; đặc điểm nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134, điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự và đề xuất mức án đối với bị cáo Chềnh A S từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự**:** Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại về tính mạng bị xâm phạm số tiền là 500.000.000 đồng (Trong đó bao gồm: Tiền chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng chăm sóc người bị hại; các chi phí hợp lý cho việc mai táng; khoản tiền cấp dưỡng cho cháu Chiềnh Hưng G, sinh ngày 06/3/2014 cho đến khi cháu G đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; tiền tổn thất tinh thần), bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 500.000.000 đồng cho cho gia đình bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo. Để đảm bảo cho việc bồi thường khắc phục hậu quả của bị cáo gây ra, trước khi đưa vụ án ra xét xử, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 200.000.000 đồng và nộp số tiền 100.000.000 đồng để bồi thường khắc phục hậu quả tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tổng cộng là 300.000.000 đồng, còn thiếu số tiền là 200.000.000 đồng, nên buộc bị cáo phải có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng.

- Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

- *Tại phiên tòa*:

+ Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tính mạng bị xâm phạm số tiền là 500.000.000 đồng (Trong đó bao gồm: Tiền chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng chăm sóc người bị hại; các chi phí hợp lý cho việc mai táng; khoản tiền cấp dưỡng cho cháu Chiềnh Hưng G, sinh ngày 06/3/2014 cho đến khi cháu G đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; tiền tổn thất tinh thần). Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Bị cáo thừa nhận hành vi cố ý gây thương tích như cáo trạng đã mô tả, bị cáo không bào chữa, tranh luận cho hành vi của mình, bị cáo biết hành vi của bị cáo là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo nói lời sau cùng mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về hòa nhập với cộng đồng và xã hội. Về bồi thường thiệt hại: Đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bồi thường thiệt hại về tính mạng bị xâm phạm số tiền là 500.000.000 đồng (Trong đó bao gồm: Tiền chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng chăm sóc người bị hại; các chi phí hợp lý cho việc mai táng; khoản tiền cấp dưỡng cho cháu Chiềnh Hưng G,

sinh ngày 06/3/2014 cho đến khi cháu G đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; tiền tổn thất tinh thần) thì bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho gia đình bị hại số tiền này.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại không đưa ra đồ vật, tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Vào khoảng 15 giờ ngày18/02/2024, tại nhà ông Chềnh A G thuộc ấp 1, xã C, huyện T2, tỉnh Đồng Nai, do có mâu thuẫn trong khi uống rượu nên Chềnh A S đã có hành vi dùng tay xô đẩy mạnh khiến Chiềnh Sý N té ngã ngửa đập đầu xuống nền xi măng gây thương tích (chấn thương sọ não) dẫn đến đến tử vong.

Như vậy, có cơ sở để kết luận bị cáo đã dùng tay xô đẩy mạnh khiến bị hại té ngã ngửa đập đầu xuống nền xi măng gây chấn thương sọ não, dẫn đến bị hại tử vong. Bị cáo đã biết rõ hành vi dùng tay xô đẩy mạnh sẽ làm bị hại té ngã gây thương tích cho bị hại, bị hại tử vong là ngoài ý muốn của bị cáo. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội cố ý gây thương tích, tội phạm và khung hình phạt được qui định tại Điều 134 Bộ luật hình sự. Bị cáo gây thương tích cho bị hại dẫn đến bị hại tử vong, vì vậy Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo tình tiết định khung hình phạt "làm chết người" theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự là đúng tội, không oan sai.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng con người. Hành vi của bị cáo không chỉ trực tiếp gây thiệt hại về tính mạng cho bị hại mà còn nguy hiểm cho xã hội ; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên Tòa án phải áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả mà bị cáo đã gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại, tại phiên tòa bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận được mức bồi thường; bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, được đại diện hợp pháp xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[5]. Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo và bị hại có mối quan hệ họ hàng quen biết với nhau, trước đó không có mâu thuẫn gì, do uống bia không kìm chế được bản thân nên bị cáo phạm tội, hậu quả bị hại chết là ngoài ý muốn của bị cáo, tại phiên tòa hai bên đã thỏa thuận được mức bồi thường, đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1 và nhiều tình tiết giảm tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên có căn cứ áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt nhẹ hơn quy định của bộ luật khi lượng hình, nhằm thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tính mạng bị xâm phạm số tiền là 500.000.000 đồng (Trong đó bao gồm: Tiền chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng chăm sóc người bị hại; các chi phí hợp lý cho việc mai táng; khoản tiền cấp dưỡng cho cháu Chiềnh Hưng G, sinh ngày 06/3/2014 cho đến khi cháu G đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; tiền tổn thất tinh thần).

Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 500.000.000 đồng cho gia đình bị hại. Xét việc thỏa thuận bồi thường như trên là tự nguyện, không trái pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Để đảm bảo cho việc bồi thường khắc phục hậu quả của bị cáo gây ra, trước khi đưa vụ án ra xét xử, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 200.000.000 đồng và nộp số tiền 100.000.000 đồng để bồi thường khắc phục hậu quả tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tổng cộng là 300.000.000 đồng, còn thiếu số tiền là 200.000.000 đồng, nên buộc bị cáo phải có nghĩa vụ tiếp tục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội, mức hình phạt của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: - Điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

- Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 591 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23, Điều 26, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo cáo Chềnh A S phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Chềnh A S 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/02/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Chềnh A S phải có có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tính mạng bị xâm phạm cho gia đình bị hại số tiền 500.000.000 đồng, được đối trừ số tiền 300.000.000 đồng (Trong đó: gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 200.000.000 đồng và nộp số tiền 100.000.000 đồng để bồi thường khắc phục hậu quả tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú), nay bị cáo S phải bồi thường tiếp cho gia đình bị hại số tiền còn lại là 200.000.000 đồng.

Tiếp tục tạm quản lý số tiền 100.000.000 đồng gia đình bị cáo S đã nộp theo biên lai thu số 0005519 ngày 20 tháng 6 năm 2024 tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú để đảm bảo cho việc thi hành án. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật đại diện hợp pháp của bị hại được nhận số tiền này tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. *Về án phí*: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 10.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

<u>Nơi nhận</u>:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Bá Đại